

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Nền tảng Cửa khẩu số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 17/9/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng về Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Chương trình số 04-CTr/TU ngày 28/11/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng về phát triển kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ kế hoạch 210/KH-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng năm 2026;

Nhằm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, rút ngắn thời gian thông quan, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nền tảng Cửa khẩu số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2026, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tại khu vực cửa khẩu thông qua tự động hóa, số hóa quy trình quản lý phương tiện và hàng hóa xuất nhập khẩu; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các lực lượng chức năng (Hải quan, Biên phòng, kiểm dịch, thuế...), từng bước chuyển từ quản lý thủ công sang quản lý rủi ro dựa trên dữ liệu.

- Rút ngắn thời gian thông quan, giảm chi phí logistics; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp thông qua khai báo trước, xử lý hồ sơ điện tử, giảm thời gian chờ đợi, hạn chế ùn tắc tại khu vực cửa khẩu, đặc biệt là cửa khẩu đường bộ.

- Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động xuất nhập khẩu; theo dõi, giám sát hành trình phương tiện, hàng hóa theo thời gian thực; góp phần phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Tối ưu hóa chi phí logistics, giảm chi phí lưu kho bãi; nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu, quá cảnh và kinh doanh dịch vụ tại cửa khẩu.

2. Yêu cầu

- Xây dựng Nền tảng Cửa khẩu số bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đồng thời số hóa, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu.

- Bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu đồng bộ giữa các lực lượng chức năng và các tổ chức, cá nhân liên quan; từng bước tích hợp với Hệ thống một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN.

- Chuẩn hóa dữ liệu và quy trình khai báo; thống nhất định dạng dữ liệu, sử dụng chứng từ điện tử, chữ ký số; bảo đảm thuận tiện trong khai thác, sử dụng và đáp ứng yêu cầu quản lý.

II. Nội dung Kế hoạch

- Xây dựng, hoàn thiện bài toán nghiệp vụ quản lý phương tiện, hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn giải pháp, công nghệ và tổ chức triển khai theo lộ trình; bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, liên tục, thông suốt.

- Xây dựng Quy định tạm thời trong giai đoạn thí điểm và Quy định chính thức về quản lý, khai thác, sử dụng Nền tảng Cửa khẩu số.

- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan; triển khai thí điểm tại cửa khẩu Tà Lùng, Trà Lĩnh, đánh giá, hoàn thiện trước khi triển khai chính thức.

- Triển khai chính thức Nền tảng Cửa khẩu số tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết thời gian và nội dung thực hiện tại Biểu kèm theo)

III. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được để lại cho tổ chức thu phí.

2. Ngân sách nhà nước bố trí trong trường hợp nguồn thu phí để lại không đảm bảo.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật; tổ chức vận hành, duy trì hoạt động 24/7 của Nền tảng Cửa khẩu số khi triển khai chính thức; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh về công nghệ, kỹ thuật; bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, liên tục, an toàn thông tin. Đồng thời, tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng; tiếp nhận, tổng hợp và xử lý các khó khăn, vướng mắc của các tổ chức, cá nhân, lực lượng chức năng trong quá trình khai thác, sử dụng Nền tảng.

- Chủ trì xây dựng tài liệu, sổ tay hướng dẫn sử dụng và kê khai thông tin trên Nền tảng Cửa khẩu số; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện cài đặt, sử dụng và khai báo thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, vận hành Nền tảng.

- Chủ trì tổ chức lựa chọn nhà thầu triển khai Nền tảng Cửa khẩu số theo quy định, trên cơ sở yêu cầu nghiệp vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đầu tư trang thiết bị, hạ tầng phục vụ triển khai; quản lý, vận hành, duy trì hoạt động các trang thiết bị tại khu vực cửa khẩu; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc số hóa quy trình quản lý, thu phí, tích hợp các tiện ích, dịch vụ (trong đó có thanh toán trực tuyến) vào Nền tảng Cửa khẩu số.

- Trường hợp nguồn thu phí được để lại không đủ bù đắp chi phí vận hành, duy trì Nền tảng Cửa khẩu số, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá mức kinh phí thiếu hụt, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Nội dung đề xuất phải bảo đảm đầy đủ căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức vận hành, khai thác Nền tảng, tích hợp các tiện ích, dịch vụ (trong đó có thanh toán trực tuyến); đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia sử dụng, khai báo thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện cài đặt, sử dụng và khai báo thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, vận hành Nền tảng.

3. Chi cục Hải quan khu vực XVI

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng bài toán nghiệp vụ tổng thể tại cửa khẩu, bảo đảm phù hợp với hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh trên địa bàn; làm cơ sở triển khai, vận hành Nền tảng.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất phương thức, nội dung thông tin khai báo trên Nền tảng Cửa khẩu số; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện khai báo đầy đủ, chính xác theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Quy định tạm thời và quy trình chính thức về quản lý, khai thác, sử dụng Nền tảng Cửa khẩu số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật; tổ chức vận hành, duy trì hoạt động 24/7 của Nền tảng Cửa khẩu số trong giai đoạn triển khai thí điểm tại cửa khẩu Tà Lùng và Trà Lĩnh.

4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

- Phối hợp với Chi cục Hải quan khu vực XVI và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện bài toán nghiệp vụ trên Nền tảng Cửa khẩu số thuộc lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, kiểm soát theo thẩm quyền đối với thông tin do tổ chức, cá nhân khai báo trên Nền tảng; hướng dẫn thực hiện khai báo

đầy đủ, đúng quy định đối với các trường hợp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đúng.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin liên quan đến người và phương tiện đã được xác nhận trên Nền tảng Cửa khẩu số.

- Tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống camera giám sát (AI) tại các vị trí kiểm soát phục vụ công tác nghiệp vụ.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện sử dụng và khai báo thông tin trên Nền tảng Cửa khẩu số.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì cung cấp, cập nhật, biên tập và chịu trách nhiệm đối với các thông tin về hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xúc tiến thương mại trên Nền tảng Cửa khẩu số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của tổ chức, cá nhân về cơ chế, chính sách trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa, xúc tiến thương mại thông qua Nền tảng.

- Chủ trì theo dõi tình hình hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn; kịp thời cung cấp thông tin, cảnh báo, đề xuất giải pháp điều tiết, hạn chế ùn tắc hàng hóa, nâng cao hiệu quả thông quan.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong trường hợp nguồn thu không đảm bảo để triển khai, vận hành Nền tảng Cửa khẩu số theo quy định.

7. Công An tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực cửa khẩu và các khu vực liên quan khi Nền tảng Cửa khẩu số đi vào hoạt động.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu, phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của Nền tảng Cửa khẩu số.

8. Các sở: Y tế, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Trạm Kiểm dịch động vật, Trạm kiểm dịch thực vật tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với Chi cục Hải quan khu vực XVI và các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình, bài toán nghiệp vụ chuyên ngành trên Nền tảng Cửa khẩu số thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, xác nhận, xử lý thủ tục chuyên ngành trên Nền tảng Cửa khẩu số theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin đã xác nhận.

9. Ủy ban nhân dân các xã biên giới

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Nền tảng Cửa khẩu số; tham gia hỗ trợ công tác quản lý hoạt động phương tiện, hàng hóa tại khu vực cửa khẩu và khu vực lân cận.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện sử dụng, khai báo thông tin trên Nền tảng Cửa khẩu số theo quy định.

- Phối hợp nắm tình hình, kịp thời phản ánh, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai tại địa bàn.

10. Các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm tập kết hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

- Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống camera nhận dạng biển kiểm soát phương tiện tại các công ra, vào với Nền tảng Cửa khẩu số; bảo đảm truyền dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

- Thực hiện cập nhật, cung cấp thông tin về năng lực, dung lượng tiếp nhận hàng hóa của địa điểm tập kết lên Nền tảng Cửa khẩu số; trường hợp hệ thống chưa tự động cập nhật, doanh nghiệp có trách nhiệm theo dõi, cập nhật bảo đảm thông tin chính xác, liên tục.

- Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống kỹ thuật tại đơn vị bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn; phối hợp xử lý các sự cố phát sinh trong quá trình kết nối, khai thác dữ liệu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động xuất nhập khẩu.

- Thực hiện nghiêm việc khai báo, cung cấp thông tin trên Nền tảng Cửa khẩu số; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin đã cung cấp.

11. Các tổ chức, cá nhân xuất nhập khẩu hàng hóa

- Thực hiện khai báo đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin trên Nền tảng Cửa khẩu số theo quy định; chủ động rà soát, cập nhật, điều chỉnh hoặc hủy bỏ các bản kê khai không còn phù hợp.

- Chấp hành việc sử dụng Nền tảng Cửa khẩu số trong quá trình thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu; phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, đối chiếu thông tin khi có yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của các thông tin đã khai báo trên Nền tảng Cửa khẩu số.

- Được cung cấp, khai thác các thông tin về tình hình hoạt động tại cửa khẩu, dung lượng bến bãi và các thông tin liên quan do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp trên Nền tảng.

12. Người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu

- Thực hiện cài đặt, sử dụng ứng dụng Nền tảng Cửa khẩu số trên thiết bị di động; khai báo và cập nhật thông tin liên quan trong suốt quá trình vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu theo quy định.

- Chấp hành việc kết nối, theo dõi, cung cấp thông tin hành trình phương tiện trên Nền tảng Cửa khẩu số; phối hợp với các lực lượng chức năng trong quá trình kiểm tra, kiểm soát.

- Tuân thủ hướng dẫn điều tiết, phân luồng phương tiện của cơ quan chức năng; bảo đảm thông tin khai báo chính xác, kịp thời, phục vụ công tác quản lý và thông quan hàng hóa.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng ứng dụng và thông tin liên quan đến phương tiện, hàng hóa trong quá trình tham gia hoạt động tại cửa khẩu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nền tảng Cửa khẩu số trên địa bàn tỉnh năm 2026. Yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Chi cục Hải quan khu vực XVI) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chi cục Hải quan khu vực XVI;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- UBND các xã biên giới;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH_(ĐT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đình Quang